

**HOÀN THIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÁT BIỂU CỦA  
KIỂM SÁT VIÊN TẠI PHIÊN TÒA SƠ THẨM VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

**LÊ VIỆT SƠN\***

**NGÔ HOÀNG HUY\*\***

**Tóm tắt:** Bài viết phân tích những quy định của pháp luật về phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm vụ án hành chính (VAHC), đồng thời đưa ra một số nhận xét, đánh giá và kiến nghị hoàn thiện pháp luật nhằm bảo đảm tốt hơn nữa việc áp dụng các quy định này trong thực tiễn.

**Từ khóa:** phát biểu của Kiểm sát viên, phiên tòa sơ thẩm, vụ án hành chính.

**Abstract:** The article analyzes the provisions of the law on the procurator's statement at the first instance court of administrative cases, and provides some comments, assessments and recommendations to improve the law to ensure better application of apply these rules in practice.

**Key words:** procurator's statement, the first instance court, administrative cases.

## **1. Đặt vấn đề**

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm VAHC có ý nghĩa rất quan trọng. Đối với hoạt động kiểm sát, đây là một trong những hoạt động thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Viện kiểm sát nhân dân trong tổ tụng hành chính (TTHC), nhằm kịp thời đưa ra các quyền yêu cầu, kiến nghị để khắc phục đối với các vi phạm trong hoạt động TTHC góp phần bảo đảm việc giải quyết VAHC được đúng đắn, khách quan. Đối với hoạt động xét xử của Tòa án, phát biểu của Kiểm sát viên là một trong những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét ra một bản án hoặc các quyết định liên quan đến hoạt động tố tụng có căn cứ và đúng pháp luật. Đối với đương sự trong vụ án, phát biểu của Kiểm sát viên góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của họ trong giai đoạn xét xử sơ thẩm thông qua việc Kiểm sát viên đưa ra các yêu cầu, đề nghị hoặc kiến nghị chủ thể có liên quan khắc phục, sửa chữa những sai lầm, vi phạm trong quá trình tố tụng. Chính vì tầm quan trọng như trên, Luật TTHC năm 2015 đã dành một số điều khoản quy định về phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm VAHC và được hướng dẫn chi tiết tại Điều 27

\* TS., Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh; Email: lvson@hcmulaw.edu.vn

\*\* ThS., Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

• Ghi chú: Tài bài viết toàn văn tại địa chỉ: <http://tapchi.hul.edu.vn>

Thông tư số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC, ngày 31/8/2016 của Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật TTHC (Thông tư số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC). Đây là những căn cứ pháp lý quan trọng giúp Kiểm sát viên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết VAHC nói chung và tại cấp xét xử sơ thẩm nói riêng.

## **2. Quy định của pháp luật về phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm vụ án hành chính**

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm được quy định tại một số điều luật có liên quan sau:

- Khoản 4 Điều 43 Luật TTHC năm 2015 về nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm sát viên ghi nhận Kiểm sát viên có nhiệm vụ, quyền hạn *“Tham gia phiên tòa, phiên họp và phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án theo quy định của Luật này”*.

- Điều 152 Luật TTHC năm 2015 về xét xử trực tiếp, bằng lời nói tại khoản 2 có nội dung quy định về phát biểu của Kiểm sát viên, cụ thể: *“Hội đồng xét xử phải trực tiếp xác định những tình tiết của vụ án tại phiên tòa bằng cách hỏi và nghe trình bày, tranh luận trực tiếp về tình tiết, chứng cứ của vụ án của người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện hợp pháp, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự và những người tham gia tố tụng khác, cơ quan, tổ chức được mời tham dự phiên tòa, nghe Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát”*.

- Điều 190 Luật TTHC năm 2015 về phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm quy định: *“Sau khi những người tham gia tố tụng tranh luận và đối đáp xong, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Ngay sau khi kết thúc phiên tòa, Kiểm sát viên phải gửi văn bản phát biểu ý kiến cho Tòa án để lưu vào hồ sơ vụ án”*. Quy định này được hướng dẫn chi tiết tại Điều 27 Thông tư số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC. Bên cạnh đó, Quyết định số 204/QĐ-VKSTC ngày 01/6/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc *“Ban hành mẫu văn bản tố tụng, nghiệp vụ tạm thời trong lĩnh vực kiểm sát hoạt động tư pháp”* có Mẫu số 19/HC về phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm đã có những quy định tương đối chi tiết.

Từ những căn cứ trên cho thấy một số nội dung cơ bản về phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm VAHC đã được ghi nhận, bao gồm: thời điểm phát biểu, nội dung phát biểu và việc gửi văn bản phát biểu ý kiến cho Tòa án.

### **2.1. Về thời điểm phát biểu của Kiểm sát viên**

Kiểm sát viên phát biểu sau khi những người tham gia tố tụng đã thực hiện xong việc tranh luận, đối đáp và trước thời điểm Hội đồng xét xử tiến hành nghị án. Điều này có nghĩa là phát biểu của Kiểm sát viên được tiến hành vào thời điểm phiên tòa xét xử sơ thẩm VAHC sắp kết thúc vì các đương sự và Luật sư của các bên trong vụ án không được quyền tranh luận với ý kiến mà Kiểm sát viên đã phát biểu<sup>1</sup>. Việc quy định thời điểm như trên là hợp lý bởi lẽ với chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong TTHC, Kiểm sát viên phải kiểm sát được đầy đủ quá trình giải quyết VAHC. Trên cơ sở tất cả các hoạt động tố tụng được thực hiện gần như hoàn tất tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên có được cách nhìn khách quan, toàn diện về vụ án làm cơ sở cho việc đưa ra ý kiến phát biểu của mình một cách đúng đắn nhất. Ngoài ra, với việc quy định phát biểu của Kiểm sát viên được thực hiện trước khi Hội đồng xét xử tiến hành nghị án cũng là điều phù hợp vì ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là một trong các cơ sở để Hội đồng xét xử đưa ra phán quyết giải quyết vụ án<sup>2</sup>. Theo đó, qua nội dung phát biểu về việc tuân theo pháp luật TTHC, Kiểm sát viên chỉ ra các sai sót liên quan đến hoạt động tố tụng (nếu có) giúp Hội đồng xét xử kịp thời khắc phục, tránh trường hợp bản án sau này bị hủy để yêu cầu xét xử lại do vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng. Về nội dung phát biểu giải quyết vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên sẽ góp phần giúp cho việc giải quyết VAHC được chính xác, khách quan bởi lẽ ý kiến của Kiểm sát viên là một trong những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét quyết định giải quyết vụ án.

### **2.2. Về nội dung phát biểu của Kiểm sát viên**

Theo quy định tại Điều 190 Luật TTHC năm 2015, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa sơ thẩm VAHC gồm hai vấn đề là: phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Trong khi đó, theo Điều 27 Thông tư số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-

<sup>1</sup> Học viện Tư pháp (2020), *Giáo trình kỹ năng tham gia giải quyết các vụ việc hành chính (Tái bản lần thứ hai)*, Nxb. Tư pháp, tr. 214.

<sup>2</sup> Khoản 3 Điều 191 Luật TTHC năm 2015 quy định “*Khi nghị án, Hội đồng xét xử chỉ được căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật và nghiên cứu, áp dụng án lệ hành chính (nếu có) liên quan để quyết định...*”.

TANDTC thì Kiểm sát viên phát biểu ý kiến với các nội dung: việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án của Viện kiểm sát.

- Đối với việc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Theo quy định của Luật TTHC năm 2015 thì Kiểm sát viên sẽ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Như vậy, để thực hiện tốt điều này đòi hỏi Kiểm sát viên phải nắm rõ quy định của pháp luật TTHC liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa trong hoạt động TTHC cũng như quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng được pháp luật TTHC ghi nhận. Ngoài ra, các quy định của pháp luật TTHC, đặc biệt là các quy định về trình tự, thủ tục tố tụng phải được Kiểm sát viên nắm vững để kịp thời phát hiện ra các sai sót để thực hiện quyền yêu cầu, kiến nghị việc khắc phục, xử lý một cách kịp thời. Theo hướng dẫn tại Mẫu số 19/HC về phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm, đối với từng chủ thể tố tụng cụ thể, Kiểm sát viên có những nội dung phát biểu như sau:

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Nêu rõ việc tuân theo pháp luật về thụ lý VAHC, việc xác minh thu thập chứng cứ, việc áp dụng biện pháp khẩn cấp, tạm thời, tạm đình chỉ; tổ chức đối thoại giữa các đương sự được quy định tại các điều luật: Điều 20, Điều 38, Điều 125, Điều 126, từ Điều 130 đến Điều 143, từ Điều 145 đến Điều 147 Luật TTHC năm 2015 có đúng hay không đúng pháp luật.

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử tại phiên tòa: Nêu rõ những vi phạm pháp luật của Hội đồng xét xử thông qua các hoạt động tố tụng tại phiên tòa được quy định tại Điều 148 đến Điều 189 Luật TTHC năm 2015 (nếu có).

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng của Thư ký phiên tòa: nêu rõ vi phạm của Thư ký phiên tòa không chấp hành theo quy định tại Điều 41, 167, 169 Luật TTHC năm 2015 (nếu có).

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: trong quá trình kiểm sát nếu phát hiện những vi phạm pháp luật của người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác thì Kiểm sát viên đối chiếu với các quy định trong Luật TTHC năm 2015 để phát biểu.

- Đối với việc phát biểu ý kiến giải quyết VAHC: Tại phiên tòa sơ thẩm Kiểm sát viên được quyền đưa ra quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết VAHC. Nói cách khác, trên cơ sở tiến hành kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động tố tụng, Kiểm sát viên được quyền nhận định, đánh giá và đưa ra quan điểm về tính hợp pháp của đối tượng khởi kiện. So sánh với quy định của Luật TTHC năm 2010 trước đây, quy định của Luật TTHC năm 2015 về phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm mở rộng hơn. Bởi lẽ theo quy định tại Điều 160 Luật TTHC năm 2010 thì Kiểm sát viên không được quyền phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án mà chỉ được quyền phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết VAHC<sup>3</sup>. Có ý kiến cho rằng không nên quy định Viện kiểm sát có quyền phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án. Bởi lẽ, tính chất của tranh chấp trong VAHC làm cho sự “yếu thế” luôn nghiêng về phía người dân<sup>4</sup>. Chúng tôi không đồng ý với ý kiến này, việc mở rộng nội dung phát biểu của Kiểm sát viên theo quy định của Luật TTHC năm 2015 là điều hợp lý bởi lẽ chức năng của Viện kiểm sát trong TTHC là kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động TTHC. Việc kiểm sát tuân theo pháp luật không chỉ bao gồm tuân theo pháp luật tố tụng mà còn kiểm sát việc áp dụng pháp luật nội dung giải quyết vụ án. Việc đổi mới này của Luật TTHC năm 2015 là cần thiết, đóng góp quan trọng để chất lượng xét xử hành chính của TAND được nâng cao, giảm thiểu các vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng<sup>5</sup>. Ngoài ra, phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án không can thiệp, chi phối vào kết quả giải quyết VAHC của Tòa án. Bởi lẽ nội dung phát biểu của Kiểm sát viên chỉ là một trong những kênh thông tin giúp Hội đồng xét xử tham khảo đưa ra phán quyết về việc giải quyết vụ án. Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ không có nghĩa là Hội đồng xét xử phải theo ý kiến hay phải phụ thuộc vào ý kiến của Kiểm sát viên, mà càng làm phong phú hơn về quan điểm, đường lối giải quyết vụ án<sup>6</sup>. Hay nói cách khác, Hội đồng xét xử có thể đưa ra phán quyết hoàn toàn khác với ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên nếu như tài liệu, chứng cứ đã được

---

<sup>3</sup> Điều 160 Luật TTHC năm 2010, phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm được quy định: “Sau khi những người tham gia tố tụng phát biểu tranh luận và đối đáp xong, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng hành chính, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án”.

<sup>4</sup> Nguyễn Thị Hà (2017), *Xét xử sơ thẩm vụ án hành chính ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội, tr. 92.

<sup>5</sup> Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2018), *Giải thích và bình luận Luật Tố tụng hành chính năm 2015*, Nxb. Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam, tr. 302.

<sup>6</sup> Lê Ngọc Duy (2028), *Vai trò bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong tố tụng hành chính của Viện kiểm sát nhân dân ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Khoa học Kiểm sát, số 03, tr. 57.

kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật và nghiên cứu, áp dụng án lệ hành chính (nếu có) liên quan cho thấy điều đó. Trường hợp Viện kiểm sát không đồng ý với bản án sơ thẩm thì Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án sơ thẩm theo thủ tục phúc thẩm, Viện kiểm sát có thể xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ để bảo đảm cho việc kháng nghị<sup>7</sup>.

Bên cạnh đó, điểm c khoản 1 Điều 27 Thông tư số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC và mẫu số 19/HC về phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm đã có những hướng dẫn chi tiết về nội dung này như sau: Kiểm sát viên sẽ phát biểu về việc phân tích, đánh giá, nhận định về nội dung tranh chấp và các tình tiết của vụ án; đánh giá, nhận định về tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án; nêu rõ căn cứ pháp luật được áp dụng để giải quyết vụ án; đề nghị Tòa án kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc giải quyết VAHC có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên (nếu có); nêu rõ quan điểm về các vấn đề Hội đồng xét xử phải quyết định quy định tại khoản 3 Điều 191, khoản 2 Điều 193 Luật TTHC; về việc chấp nhận hoặc không chấp nhận đề nghị của người khởi kiện, người bị kiện, yêu cầu độc lập, đề nghị của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Với việc quy định như trên, nội dung phát biểu về giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện tính khoa học, bảo đảm tính khách quan, độ tin cậy cao, giúp cho Hội đồng xét xử có thêm được kênh tham khảo quan trọng để đưa ra phán quyết cuối cùng về việc xác định tính hợp pháp của đối tượng khởi kiện ở cấp xét xử sơ thẩm.

### **2.3. Về gửi văn bản phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên**

Ngay sau khi kết thúc phiên tòa, Kiểm sát viên phải gửi văn bản phát biểu ý kiến cho Tòa án để lưu vào hồ sơ vụ án. Việc gửi văn bản phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên cho Tòa án là quy định buộc phải thực hiện để lưu trữ hồ sơ vụ án nhằm phục vụ cho công tác xét xử phúc thẩm, xét lại bản án theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm vụ án (nếu có) và các công tác cần thiết khác. Ngoài ra, việc pháp luật quy định Kiểm sát viên phải gửi văn bản phát biểu ý kiến cho Tòa án là quy định rất cần thiết, bảo đảm tính xác thực về nội dung phát biểu của Kiểm sát viên đã trình bày phiên tòa sơ thẩm, loại bỏ trường hợp nội dung phát biểu của Kiểm sát viên mâu thuẫn với biên bản phiên tòa ghi nhận.

## **3. Một số nhận xét, đánh giá quy định của pháp luật về phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm vụ án hành chính và kiến nghị hoàn thiện**

<sup>7</sup> Nguyễn Sơn Lâm (2018), *Hoạt động xác minh, thu thập chứng cứ của Viện kiểm sát để kháng nghị bản án sơ thẩm vụ án hành chính*, Tạp chí Kiểm sát, số 23, tr. 38.

*Thứ nhất, pháp luật TTHC chưa quy định về phát biểu bổ sung của Kiểm sát viên khi Hội đồng xét xử quyết định quay trở lại việc hỏi và tranh luận.* Điều 192 Luật TTHC năm 2015 quy định trở lại việc hỏi và tranh luận như sau: “*Qua tranh luận hoặc qua nghị án, nếu xét thấy có tình tiết của vụ án chưa được xem xét, việc xét hỏi chưa đầy đủ hoặc cần xem xét thêm chứng cứ thì Hội đồng xét xử quyết định trở lại việc hỏi và tranh luận*”. Trong quá trình thực hiện việc hỏi và tranh luận trở lại này có thể sẽ phát sinh thêm các tình tiết, nội dung mới mà tại thủ tục hỏi và tranh luận trước đó chưa có. Vì vậy, trong quá trình tham dự việc hỏi và tranh luận trở lại này, Kiểm sát viên sẽ ghi nhận lại các tình tiết mới phát sinh này để thực hiện việc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật nhằm bảo đảm nội dung phát biểu phản ánh đúng diễn biến của phiên tòa<sup>8</sup>. Tuy nhiên, Luật TTHC năm 2015 chưa có các điều khoản quy định về việc phát biểu ý kiến bổ sung của Kiểm sát viên khi Hội đồng xét xử quyết định quay trở lại việc hỏi và tranh luận. Như vậy, một số vấn đề cần phải được làm rõ là: Kiểm sát viên chỉ phát biểu đối với các nội dung, tình tiết mới phát sinh hay phải phát biểu lại toàn bộ quá trình tố tụng trước đó? Nếu Kiểm sát viên chỉ được quyền phát biểu đối với các nội dung, tình tiết mới phát sinh nhưng các tình tiết, sự kiện mới sinh có thể làm thay đổi cơ bản nội dung phát biểu của Kiểm sát viên đã phát biểu trước đó thì sẽ xử lý như thế nào? Bên cạnh đó, một vấn đề cũng cần được đặt ra là đối với các tình tiết mới phát sinh này thì Kiểm sát viên có được quyền từ chối nêu ý kiến của mình hay không nếu như chưa đủ thời gian để nhận định, đánh giá về các tình tiết, sự kiện đó? Vì vậy, để phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm được tiến hành một cách thuận lợi, đúng đắn, cần phải có văn bản quy định rõ về phát biểu của Kiểm sát viên đối với các tình tiết, sự kiện mới phát sinh từ việc quyết định quay trở lại thủ tục hỏi và tranh luận của Hội đồng xét xử. Chúng tôi cho rằng vấn đề này cần được quy định theo hướng Kiểm sát viên chỉ phát biểu đối với các nội dung tình tiết mới phát sinh để tránh trùng lặp và mất thời gian trong quá trình xét xử. Trong trường hợp, các tình tiết, sự kiện mới phát sinh tại thủ tục hỏi và tranh luận trở lại có thể mâu thuẫn với nội dung phát biểu trước đó thì Kiểm sát viên cần căn cứ vào kết quả kiểm sát hồ sơ vụ án, đối tượng tranh chấp, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đặc biệt là các tình tiết sự kiện mới phát sinh, từ đó đối chiếu với bài phát biểu trước đó để có sự thay đổi, chỉnh sửa cho phù hợp trước khi

---

<sup>8</sup> Mai Văn Sinh (2016), *Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Kiểm sát viên trong phiên tòa sơ thẩm vụ án dân sự, hành chính theo yêu cầu cải cách tư pháp và Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014*, Tạp chí Kiểm sát, số 15, tr. 20.

phát biểu ý kiến bổ sung<sup>9</sup>. Đối với những tình tiết mới phát sinh nhưng mức độ phức tạp, Kiểm sát viên chưa đủ thời gian để nhận định, đánh giá về các tình tiết, sự kiện này vì chưa đủ chứng cứ để chứng minh thì được quyền đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để có thêm thời gian nghiên cứu, vì vậy, cần phải bổ sung thêm căn cứ tạm ngừng phiên tòa cho phù hợp.

*Thứ hai, các văn bản quy phạm pháp luật TTHC chưa quy định rõ về nội dung phát biểu tuân theo pháp luật tố tụng của Kiểm sát viên.* Như trong phần trên đã phân tích, đối với nội dung phát biểu về việc giải quyết vụ án hành chính, Thông tư số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC đã có những hướng dẫn rất chi tiết và rõ ràng. Tuy nhiên, đối với nội dung phát biểu về kiểm sát tuân theo pháp luật tố tụng thì không có hướng dẫn, giải thích rõ mà chỉ được quy định một cách chung chung là “*Kiểm sát viên sẽ phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng từ lúc khởi kiện, thụ lý đến trước khi nghị án*”. Thay vào đó, nội dung phát biểu này lại được hướng dẫn trong văn bản nội bộ ngành tại mẫu 19/HC về phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm được ban hành kèm theo Quyết định số 204/QĐ-VKSTC. Do đó, phạm vi tác động của các quy định này trong thực tiễn sẽ hạn chế vì chỉ áp dụng trong nội bộ ngành kiểm sát. Điều này có thể dẫn đến thực trạng là những người tham gia tố tụng trong vụ án hoặc người dân tham dự phiên tòa thực hiện chức năng giám sát đối với việc phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm VAHC sẽ gặp nhiều khó khăn vì không biết phát biểu của Kiểm sát viên có đúng pháp luật không vì không có cơ sở pháp lý cụ thể để đánh giá. Do đó, nội dung này cần sớm được cụ thể hóa trong văn bản quy phạm pháp luật để việc áp dụng pháp luật được thống nhất và tạo điều kiện thuận lợi cho Kiểm sát viên trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

*Thứ ba, quy định của pháp luật hiện nay về thời điểm gửi văn bản ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên cho Tòa án chưa được phù hợp.* Như đã phân tích, Điều 190 Luật TTHC năm 2015 quy định ngay sau khi kết thúc phiên tòa, Kiểm sát viên có trách nhiệm gửi văn bản ý kiến phát biểu cho Tòa án. Tuy nhiên, quy định này rất khó thực hiện trên thực tế vì Kiểm sát viên không đủ thời gian để thực hiện trong trường hợp diễn biến tại phiên tòa có thể khác với những nhận định, dự liệu từ trước trong bài phát biểu của Kiểm sát viên. Theo đó, nếu kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy một số nhận định của Kiểm sát viên đã chuẩn bị trước đó không phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án thì Kiểm sát viên phải

<sup>9</sup> Vũ Thư, Lê Thương Huyền (2016), *Bình luận khoa học Luật Tố tụng hành chính năm 2015*, Nxb. Hồng Đức, tr. 204.



thay đổi nội dung phát biểu để bảo đảm tính khách quan, đúng đắn về sự thật của vụ án. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phải chủ động xử lý các tình huống mới phát sinh, nếu tình tiết mới có đủ tài liệu căn cứ chứng minh không cần xác minh thêm thì phải có ý kiến phát biểu quan điểm giải quyết vụ án<sup>10</sup>. Vì vậy, khi kết thúc phiên tòa Kiểm sát viên không thể gửi ngay bài phát biểu này cho Tòa án được mà cần phải có thời gian để điều chỉnh lại. Do đó, quy định này của Luật TTHC năm 2015 cần được sửa đổi theo hướng quy định thêm thời gian cho Kiểm sát viên gửi bài phát biểu cho Tòa án.

#### 4. Kết luận

Pháp luật TTHC đã có những quy định cơ bản về phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm VAHC. Đây là những căn cứ pháp lý góp phần giúp cho bản án, quyết định của Tòa án về VAHC ở cấp sơ thẩm được ban hành một cách chính xác và đúng đắn. Tuy nhiên, có thể nhận thấy một số vấn đề pháp lý về quy định này còn hạn chế, vì vậy, cơ quan có thẩm quyền cần sớm sửa đổi những quy định chưa phù hợp và có văn bản hướng dẫn những quy định chưa rõ ràng để công tác kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Viện kiểm sát trong TTHC đạt được hiệu quả tốt nhất.

#### DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.
2. Luật Tổ tụng hành chính năm 2010.
3. Thông tư số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC, ngày 31/8/2016 của Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tổ tụng hành chính.
4. Quyết định số 204/QĐ-VKSTC ngày 01/6/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc “Ban hành mẫu văn bản tố tụng, nghiệp vụ tạm thời trong lĩnh vực kiểm sát hoạt động tư pháp”.
5. Lê Ngọc Duy (2028), *Vai trò bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong tố tụng hành chính của Viện kiểm sát nhân dân ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Khoa học Kiểm sát, số 03.
6. Nguyễn Thị Hà (2017), *Xét xử sơ thẩm vụ án hành chính ở Việt Nam, Luận án tiến sĩ luật học*, Trường Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội.

<sup>10</sup> Lê Văn Hào (2017), *Những vấn đề cần chú ý khi kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án hành chính*, Tạp chí Kiểm sát, số 13, tr. 16-21.

7. Lê Văn Hảo (2017), *Những vấn đề cần chú ý khi kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án hành chính*, Tạp chí Kiểm sát, số 13.
8. Học viện Tư pháp (2020), *Giáo trình kỹ năng tham gia giải quyết các vụ việc hành chính (Tái bản lần thứ hai)*, Nxb. Tư pháp.
9. Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2018), *Giải thích và bình luận Luật Tố tụng hành chính năm 2015*, Nxb. Hồng Đức.
10. Nguyễn Sơn Lâm (2018), *Hoạt động xác minh, thu thập chứng cứ của Viện kiểm sát để kháng nghị bản án sơ thẩm vụ án hành chính*, Tạp chí Kiểm sát, số 23.
11. Mai Văn Sinh (2016), *Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Kiểm sát viên trong phiên tòa sơ thẩm vụ án dân sự, hành chính theo yêu cầu cải cách tư pháp và Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014*, Tạp chí Kiểm sát, số 15.
12. Vũ Thư, Lê Thương Huyền (2016), *Bình luận khoa học Luật Tố tụng hành chính năm 2015*, Nxb. Hồng Đức.